

**Phụ lục số II**  
**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)*

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

**Tên công ty đại chúng: CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH VẬT TƯ VÀ XÂY DỰNG**  
**Năm báo cáo 2015**

**I. Thông tin chung**

**1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Kinh doanh Vật tư và Xây dựng
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 06/08/2012; Mã số doanh nghiệp: **0100104919**
- Vốn điều lệ: 25.000.000.000 đồng, chia thành 2.500.000 cổ phần với mệnh giá 10.000đ/cổ phần. Trong đó:
  - Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội. Đại diện: Vũ Hồ Việt/Lê Quốc Tuấn nắm giữ 675.000 cổ phần tương ứng 6.750.000.000 đồng, chiếm 27% vốn điều lệ.
  - Bà Nguyễn Thị Thực, phòng 1, nhà A, tổ 63, phường Trung Tự, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội nắm giữ 16.570 cổ phần tương ứng với 165.700.000 đồng, chiếm 0,66% vốn điều lệ.
  - Ông Lê Quốc Tuấn, số 29 Lê Duẩn, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội nắm giữ 166.525 cổ phần tương ứng với 1.665.250.000 đồng, chiếm 6,66 % vốn điều lệ.
  - Các cổ đông khác nắm giữ 1.641.905 cổ phần tương ứng với 16.419.050.000đồng, chiếm 65,68% vốn điều lệ.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 25.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Số 145 Đốc Ngữ, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: (84) 4.3832.6181 - Fax : (84) 4.3832.6183
- Website: <http://cmcjsc.vn>
- Mã cổ phiếu (nếu có):

**2. Quá trình hình thành và phát triển**

- Công ty cổ phần kinh doanh vật tư và xây dựng là một doanh nghiệp Nhà nước trực thuộc Tổng công ty xây dựng Hà Nội - Bộ Xây dựng. Tiền thân của công ty là Công ty cung ứng vật tư vận tải được thành lập ngày 24 tháng 12 năm 1982. Năm 1993 công ty được thành lập lại theo Quyết định số 143A/BXD-TCLĐ ngày 26 tháng 3 năm 1993 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. Năm 2004, công ty chuyển đổi sang mô hình công ty cổ phần theo Quyết định số 1693/QĐ-BXD ngày 19 tháng 12 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Xây

dựng. Công ty là một đơn vị có bề dày truyền thống trong lĩnh vực xây dựng công trình và sản xuất bê tông thương phẩm.

- Công ty chưa niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán.

### 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

#### a. Ngành nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Xây dựng các công trình công nghiệp, dân dụng, giao thông, thủy lợi, bưu điện, công trình đường dây và trạm biến thế điện; san lấp mặt bằng, thi công các công trình hạ tầng kỹ thuật;	
2	Sản xuất và kinh doanh bê tông thương phẩm, bê tông cấu kiện, vật tư và các chủng loại vật liệu xây dựng khác;	

b. **Địa bàn kinh doanh:** Công ty chủ yếu cung cấp sản phẩm truyền thống là bê tông thương phẩm và xây dựng dân dụng trên địa bàn Hà Nội và các tỉnh phía Bắc.

### 4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

Các thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc đã điều hành Công ty trong suốt năm 2015 và đến ngày lập báo cáo này gồm:

#### Hội đồng quản trị

Ông Vũ Hồ Việt	Chủ tịch - Bổ nhiệm ngày 26/06/2014
Ông Lê Quốc Tuấn	Phó chủ tịch - Bổ nhiệm ngày 26/06/2014
Ông Hồ Tường Anh	Thành viên
Ông Đào Hồng Thanh	Thành viên
Bà Đinh Thị Huyền Trang	Thành viên

#### Ban Giám đốc

Ông Lê Quốc Tuấn	Giám đốc - Bổ nhiệm ngày 01/09/2014
Ông Hồ Tường Anh	Phó Giám đốc
Ông Đinh Vạn Chính	Phó Giám đốc

### 5. Định hướng phát triển

+ Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Phân đầu là một trong những đơn vị đứng đầu về xây dựng dân dụng và cung cấp bê tông thương phẩm.

+ Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Tiếp tục sản xuất, giữ vững thị trường bê tông thương phẩm, đầu tư vào lĩnh vực xây dựng và kinh doanh bất động sản.

+ Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty: đảm bảo các tiêu chuẩn về bảo vệ môi trường: xanh sạch đẹp .v.v..

## II. Các rủi ro:

+ Do những năm qua nền kinh tế suy thoái nên hoạt động sản xuất bê tông thương phẩm, các công trình xây dựng bị chậm thanh toán, rủi ro trong thu hồi công nợ, một số khoản nợ có khả năng không thu hồi nợ.

## III. Tình hình hoạt động trong năm:

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

#### - Kết quả sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2014	Ghi chú
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	158.227.380.510	75.852.258.441	
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	0	0	
3. DT thuần bán hàng và CC dịch vụ	158.227.380.510	75.852.258.441	
4. Giá vốn hàng bán	132.660.744.298	70.580.695.833	
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	25.566.636.212	5.271.562.608	
6. Doanh thu hoạt động tài chính	262.236.140	196.385.999	
7. Chi phí tài chính	19.210.672.718	819.667.427	
- Trong đó: Chi phí lãi vay	19.210.672.718	819.667.427	
8. Chi phí bán hàng	636.538.423	1.953.055.372	
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	3.758.637.310	2.940.450.050	
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD	2.223.023.901	-245.224.242	
11. Thu nhập khác	1.157.381.172	4.493.924.118	
12. Chi phí khác	648.070.906	4.009.564.916	
13. Lợi nhuận khác (13=11-12)	509.310.266	484.359.202	
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	2.732.334.167	239.134.960	
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	581.583.027	27.510.970	
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	2.150.751.140	211.623.990	
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	860	85	

#### - Tình hình thực hiện so với kế hoạch và các chỉ tiêu năm liền kề

Chỉ tiêu	Thực hiện 2015	Thực hiện năm 2014	Kế hoạch năm 2015	% so với KH năm 2015	% so với TH 2014
1. DT thuần về bán hàng và CC dịch vụ	158.227.380.510	75.852.258.441	131.463.000.000	120%	208%
2. Giá vốn hàng bán	132.660.744.298	70.580.695.833			188%

3. Tổng lợi nhuận kế toán	2.732.334.167	239.134.960	1.470.000.000	185%	1143%
4. Lợi nhuận sau thuế TNDN	2.150.751.140	211.623.990			1019%
5. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	860	85			1011%

## 2. Tổ chức và nhân sự

<b>Chủ tịch HĐQT</b>		
Họ tên: <b>VŨ HỒ VIỆT</b>	Ngày sinh: 03/03/1960	Giới tính: Nam
Chức vụ: <b>Chủ tịch HĐQT</b>		
Số CMND: 010413511	Ngày cấp: 28/10/2002	Nơi cấp: Hà Nội
Hộ khẩu thường trú: P201 C2 Láng Hạ, quận Đống Đa, Hà Nội. Nơi ở hiện tại: Số nhà 18TT24, Văn Phú, Hà Đông, Hà Nội. Điện thoại liên lạc: Di động: 0913.217.340 Tình trạng nơi ở: Sạch sẽ, đầy đủ tiện nghi		
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình độ học vấn: Thạc sỹ</li> <li>- Trường đào tạo Đại học:           <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Năm 1977 – 1982: Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội</li> <li>+ Năm 1997 – 2000: Trường Đại học Kinh tế Quốc dân</li> </ul> </li> <li>- Trường đào tạo sau Đại học:           <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Năm 2004 – 2006: Trường Đại học Quốc Gia Hà Nội</li> </ul> </li> </ul>		
Ngày vào Đảng CSVN: 10/02/1988		
Tình trạng hôn nhân: Đã lập gia đình		
<b>Nghề nghiệp: Kỹ sư cơ khí; Cử nhân Kinh tế; Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh Quốc tế</b> + Từ 07/1984 – 1986: Xí nghiệp 500 xe - Tổng Công ty Xây dựng Thủy điện Sông Đà Chức vụ: <b>Kỹ thuật</b> ; Mức lương: <b>63 đ</b> + Từ 12/1986 – 1988: Xí nghiệp 500 xe - Tổng Công ty Xây dựng Thủy điện Sông Đà Chức vụ: <b>Phó Quản đốc phân xưởng</b> ; Mức lương: <b>346 đ</b> + Từ 02/1988 – 07/1988: Xí nghiệp 500 xe - Tổng Công ty Xây dựng Thủy điện Sông Đà Chức vụ: <b>Quản đốc phân xưởng</b> ; Mức lương: <b>374 đ</b> + Từ 08/1988 – 10/1991: Công ty cung ứng Vật tư Vận tải – Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội Chức vụ: <b>Kỹ sư ô tô máy kéo</b> ; Mức lương: <b>374 đ</b> + Từ 11/1991 – 10/1992: Công ty cung ứng Vật tư Vận tải – Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội Chức vụ: <b>Phó phòng Kế hoạch Kinh doanh</b> ; Mức lương: <b>392,7 đ</b> + Từ 10/1992 – 1996: Công ty Kinh doanh Vật tư và Xây dựng – Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội Chức vụ: <b>Trưởng phòng Kế hoạch Kinh doanh</b> ; Mức lương: <b>387.600 đ</b> + Từ 02/1996 – 09/2000: Công ty Kinh doanh Vật tư và Xây dựng – Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội		

Chức vụ: <b>Phó giám đốc</b> ; Hệ số lương: <b>4,60</b> + Từ 09/2000 – 12/2003: Công ty Kinh doanh Vật tư và Xây dựng – Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội Chức vụ: <b>Giám đốc</b> ; Hệ số lương: <b>5,26</b> + Từ 01/2004 – 09/2004: Công ty CP Kinh doanh Vật tư và Xây dựng – Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội Chức vụ: <b>Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc</b> ; Hệ số lương: <b>5,26</b> + Từ 10/2004 – nay: Công ty CP Kinh doanh Vật tư và Xây dựng – Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội Chức vụ: <b>Chủ tịch HĐQT</b> ; Mức lương: <b>11.000.000 đ (Từ 01/01/2016)</b>
Tình trạng sức khỏe: Sức khỏe tốt, đủ điều kiện công tác

<b>Giám đốc Công ty – Phó Chủ tịch HĐQT</b>		
Họ tên: <b>LÊ QUỐC TUẤN</b>	Ngày sinh: 21/02/1960	Giới tính: Nam
Chức vụ: <b>Giám đốc</b>		
Số CMND: 011019756	Ngày cấp: 08/03/2007	Nơi cấp: Hà Nội
Hộ khẩu thường trú: 29 Lê Duẩn, phường Cửa Nam, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Nơi ở hiện tại: Số 9 ngõ 100 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội. Điện thoại liên lạc: Di động: 0913.211.823; Tình trạng nơi ở: Sạch sẽ, đầy đủ tiện nghi		
- Trình độ học vấn: Đại học - Trường đào tạo Đại học: + Năm 1988 – 1991: Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội		
Ngày vào Đảng CSVN: 03/02/1985		
Tình trạng hôn nhân: Đã lập gia đình		
<b>Nghề nghiệp:</b> Kỹ sư Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp + Từ T1/1983 đến T8/1991: Công ty Xây dựng số 1 – Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội Chức vụ: <b>Kỹ thuật viên</b> ; Mức lương: <b>310 đ</b> + Từ T9/1991 đến T12/1993 : Công ty Xây dựng số 4 – Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội Chức vụ: <b>Đội trưởng</b> ; Mức lương: <b>346 đ</b> + Từ T1/1994 đến T9/1996: Công ty Kinh doanh Vật tư & Xây dựng – Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội Chức vụ: <b>Đội trưởng</b> ; Hệ số lương: <b>2,5 + 0,2</b> + Từ 10/1996 đến T12/1998: Xí nghiệp Xây dựng số 1 – Công ty Kinh doanh Vật tư & Xây dựng – Tổng công ty Xây dựng Hà Nội Chức vụ: <b>Giám đốc</b> ; Hệ số lương: <b>2,74</b> + Từ T1/1999 đến T8/2004: Công ty Kinh doanh Vật tư & Xây dựng – Tổng công ty Xây dựng Hà Nội Chức vụ: <b>Phó giám đốc</b> ; Hệ số lương: <b>4,60</b> ; + Từ T9/2004 đến nay: Công ty Cổ phần Kinh doanh Vật tư & Xây dựng – Tổng công ty Xây dựng Hà Nội		

Chức vụ: **Giám đốc** ; Mức lương: **15.000.000 đ (Từ 01/01/2016)**

Tình trạng sức khỏe: Sức khỏe tốt, đủ điều kiện công tác

**Phó Giám đốc Công ty – Ủy viên HĐQT**

Họ tên: **HỒ TUỜNG ANH**

Ngày sinh: 17/04/1959

Giới tính: Nam

Chức vụ: **Phó Giám đốc Công ty**

Số CMND: 010413486

Ngày cấp: ..../..../.....

Nơi cấp: Hà Nội

Hộ khẩu thường trú: Tổ 12 phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Nơi ở hiện tại: 12/30/193 phố Bồ Đề, quận Long Biên, Hà Nội.

Điện thoại liên lạc: Di động: 0913.219.516

Tình trạng nơi ở: Sạch sẽ, đầy đủ tiện nghi

- Trình độ học vấn: Đại học

- Trường đào tạo Đại học:

+ Năm 1978 – 1982: Trường Đại học Bách khoa Hà Nội

Ngày vào Đảng CSVN: 19/05/1999

Tình trạng hôn nhân: Đã lập gia đình

**Nghề nghiệp: Kỹ sư cơ khí động lực**

+ Từ: T12/1982 đến T2/1988: Tổng công ty Xây dựng Sông Đà

Chức vụ: **Kỹ sư động lực**; Mức lương/hệ số lương: .....

+ Từ: T3/1988 đến T11/1994: Công ty Kinh doanh Vật tư và Xây dựng - Tổng công ty Xây dựng Hà Nội

Chức vụ: **Kỹ sư động lực**; Mức lương: **300.000 đ**

+ Từ: T12/1994 đến T1/2000: Công ty Kinh doanh Vật tư và Xây dựng - Tổng công ty Xây dựng Hà Nội

Chức vụ: **Phó giám đốc Xí nghiệp Sản xuất Bê tông**; Hệ số lương: **2,98 + 0,2**

+ Từ: T2/2000 đến T12/2003: Công ty Kinh doanh Vật tư và Xây dựng - Tổng công ty Xây dựng Hà Nội

Chức vụ: **Giám đốc Xí nghiệp Sản xuất Bê tông C45**; Hệ số lương: **4,32**

+ Từ: T1/2004 đến nay: Công ty Kinh doanh Vật tư và Xây dựng - Tổng công ty Xây dựng Hà Nội

Chức vụ: **Phó Giám đốc**; Mức lương: **7.000.000 đ (Từ 01/01/2016)**

Tình trạng sức khỏe: Sức khỏe tốt, đủ điều kiện công tác

**Giám đốc Xí nghiệp Xây dựng số 4 - Ủy viên HĐQT**

Họ tên: **ĐÀO HỒNG THANH**

Ngày sinh: 08/04/1964

Giới tính: Nam

Chức vụ: **Giám đốc Xí nghiệp**

Số CMND: 012677009

Ngày cấp: 17/03/2004

Nơi cấp: Hà Nội

Hộ khẩu thường trú: Tổ 14 Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội

Nơi ở hiện tại: Tổ 14 Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại liên lạc: Di động: 0903.432.039

Tình trạng nơi ở: Sạch sẽ, đầy đủ tiện nghi
- Trình độ học vấn: Đại học - Trường đào tạo Đại học: + Năm 1984 – 1989: Trường Đại học Xây dựng Hà Nội
Ngày vào Đảng CSVN: 29/11/2004
Tình trạng hôn nhân: Đã lập gia đình
<b>Nghề nghiệp: Kỹ sư cơ khí chế tạo máy</b> + Từ: T8/1991 đến T3/1997 : Xí nghiệp Xây lắp H36 – Công ty Xây lắp Hoá chất Chức vụ: <b>Cán bộ Kỹ thuật</b> ; Mức lương: <b>290.880 đ</b> + Từ: T4/1997 đến T6/2005 : Công ty Xây dựng số 4 – Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội Chức vụ: <b>Kỹ sư Xây dựng</b> ; Hệ số lương: <b>3,27</b> + Từ T7/2005 đến T12/2005: Công ty Cổ phần Kinh doanh Vật tư và Xây dựng – Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội Chức vụ: <b>Kỹ sư Xây dựng</b> ; Hệ số lương: <b>3,27</b> + Từ T1/2006 đến nay: Công ty Cổ phần Kinh doanh Vật tư và Xây dựng – Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội Chức vụ: <b>Giám đốc Xí nghiệp Xây dựng số 4</b> ; Mức lương: <b>6.500.000 đ (Từ 01/01/2016)</b>
Tình trạng sức khỏe: Sức khỏe tốt, đảm bảo điều kiện công tác

<b>Kế toán trưởng – Ủy viên HĐQT</b>		
Họ tên: ĐINH THỊ HUYỀN TRANG	Ngày sinh: 25/12/1976	Giới tính: Nữ
Chức vụ: <b>Kế toán trưởng</b>		
Số CMND: 011830293	Ngày cấp: 01/04/1994	Nơi cấp: Hà Nội
Hộ khẩu thường trú: Số 22, ngách 97/121 Khương Trung, Q.Thanh Xuân, TP Hà Nội Nơi ở hiện tại: Số 22, ngách 97/121 Khương Trung, Q.Thanh Xuân, TP Hà Nội Điện thoại liên lạc: Di động: 0983.300.399 Tình trạng nơi ở: Sạch sẽ, đầy đủ tiện nghi		
- Trình độ học vấn: Thạc sỹ - Trường đào tạo Đại học: + Năm 1994 – 1998: Trường Đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội - Trường đào tạo sau Đại học: + Năm 2006 – 2008: Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội		
Ngày vào Đảng CSVN: 21/07/2007		
Tình trạng hôn nhân: Đã lập gia đình		
<b>Nghề nghiệp:</b> + Từ T1/1999 đến T12/2003: Công ty Kinh doanh Vật tư & Xây dựng – Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội Chức vụ: <b>Kế toán viên</b> ; Hệ số lương: <b>2,02</b> + Từ T1/2004 đến T9/2007: Công ty Cổ phần Kinh doanh Vật tư & Xây dựng – Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội Chức vụ: <b>Kế toán viên</b> ; Hệ số lương: <b>2,96</b>		

+ T10/2007 đến T9/2009: Công ty Cổ phần Kinh doanh Vật tư & Xây dựng – Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội Chức vụ: <b>Phó phòng Kế toán</b> ; Hệ số lương: <b>3,27</b>
+ T10/2009 đến nay: Công ty Cổ phần Kinh doanh Vật tư & Xây dựng – Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội Chức vụ: <b>Trưởng phòng Kế toán</b> ;
+ Từ tháng 1/2012 đến nay: Công ty Cổ phần Kinh doanh vật tư và xây dựng - Tổng công ty xây dựng Hà Nội. Chức vụ: <b>Kế toán trưởng</b> ; Mức lương: <b>7.000.000 đ (Từ 01/01/2016)</b>
Thành tích đạt được trong công tác: Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao
Tình trạng sức khỏe: Sức khỏe tốt, đảm bảo điều kiện công tác

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- a) Các khoản đầu tư lớn trị giá: Không có  
b) Các công ty con, công ty liên kết: không có

### 4. Tình hình tài chính

#### a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Thực hiện 2015	Thực hiện năm 2014	% so với TH 2014
1. Tổng doanh thu	158.227.380.510	75.852.258.441	208%
2. Tổng chi phí	155.495.046.343	75.713.123.481	208%
3. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	2.732.334.167	239.134.960	1143%
4. Lợi nhuận sau thuế TNDN	2.150.751.140	211.623.990	1019%
5. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	<b>860</b>	<b>85</b>	1011%

#### b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu tài chính	ĐVT	Năm 2015	Năm 2014
<b>1. Bố trí cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn</b>			
<b>1.1. Cơ cấu tài sản</b>			
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	87,9	85,9
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	12,1	14,1
<b>1.2. Cơ cấu nguồn vốn</b>			
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	84,9	85,6
Vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	%	15,1	14,4
+ Hệ số nợ /Tổng tài sản	lần	0,84	0,85
+ Hệ số nợ /Vốn chủ sở hữu	lần	0,15	0,14
<b>2. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
+ Hệ số thanh toán hiện hành =Tổng TS/Nợ	lần	1,18	1,17



phải trả			
+ Hệ số thanh toán hiện hành = TSLĐ/Nợ ngắn hạn	lần	1,03	1,0
+ Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ-hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	lần	0,98	0,52
<b>3. Tỷ suất sinh lợi</b>			
<b>3.1. Tỷ suất sinh lợi trên doanh thu</b>			
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /DT thuần	%	1,36	0,28
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /Nguồn vốn CSH	%	5,08	0,52
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /Vốn góp của CSH	%	8,6	0,84
<b>3.2. Tỷ suất sinh lợi trên tổng tài sản</b>			
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng TS	%	0,97	0,08
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng TS	%	0,77	0,07
<b>4. Hệ số nợ (Nợ phải trả/tổng TS)</b>	lần	0,84	0,85

## 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

### a) Cổ phần:

- Những thay đổi về vốn cổ đông: Không thay đổi, đủ 25 tỷ
- Tổng số cổ phiếu thường: 2.500.000 cổ phần
- + Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 2.500.000 cổ phần
- + Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
- Cổ tức chia cho cổ đông góp vốn: 1.500.000.000 đồng.

### b) Cơ cấu cổ đông:

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: (không)

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: (không)

e) Các chứng khoán khác: (không)

## IV. Báo cáo đánh giá của Ban giám đốc.

### 1. Kết quả thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2015

Năm 2015, Ban giám đốc thực hiện hoàn thành kế hoạch kinh doanh theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ đề ra. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 đạt 158,22 tỷ đồng, tăng so với năm 2014 là 208% và đạt 120% so với kế hoạch được giao. Thị trường bê tông thương phẩm và xây dựng dân dụng và công nghiệp của Công ty bắt đầu ổn định.

Giám đốc Công ty đã điều hành các hoạt động của Công ty theo đúng chức năng và quyền hạn được giao. Chi đạo và xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh trong công tác quản lý một cách hiệu quả để hoàn thành kế hoạch theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

### 2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Kết quả năm 2015	Tăng trưởng so với năm 2014
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	158.227.380.510	208%
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	2.150.751.140	1019%
3	Thuế TNDN 2015	581.583.027	

Toàn bộ các chỉ tiêu năm 2015 thực hiện đều đạt theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ Công ty, doanh thu tăng trưởng trên 108%, lợi nhuận tăng trưởng trên 919%.

### 3. Công tác sản xuất và phát triển sản phẩm mới: Không có

### 4. Công tác thị trường

Công ty đang tìm cách mở rộng thị trường cung cấp bê tông thương phẩm và các tỉnh miền Trung, tổ chức đấu thầu và thi công xây lắp tại thị trường miền Nam.

### 5. Công tác tài chính

- Tình hình vốn và tài sản: Năm 2015, công ty đã nỗ lực sử dụng hiệu quả vốn và tài sản của công ty, tỷ lệ nợ xấu, tài sản xấu đang dần được cải thiện.
- Công tác thu hồi công nợ: Tỷ lệ thu hồi công nợ đối với các hợp đồng kinh tế năm 2015 đảm bảo, đúng kế hoạch; Thu hồi công nợ cũ phát sinh trước năm 2015 đang tìm mọi biện pháp thu hồi để giảm tối đa các khoản nợ phải thu khó đòi; Nguồn thu của khách hàng phát sinh trong năm 2015 là 73,59 tỷ; đã thu hồi công nợ đạt 46,5% doanh thu.
- Tư vấn thực hiện các điều kiện đảm bảo hợp đồng, giảm thiểu các rủi ro khi thực hiện các hợp đồng kinh tế.
- Khảo sát và nghiên cứu kỹ khả năng thanh toán của các khách hàng; phải dừng/hoãn việc cung cấp vật tư cho các công trình thanh toán chậm;
- Hoàn thiện các hồ sơ chứng từ kế toán phục vụ quyết toán năm 2015 theo quy định hiện hành. Thực hiện công tác đối chiếu số liệu với cơ quan Thuế về việc chấp hành pháp luật Thuế;
- Giám sát chi tiêu, thu nhập của công ty chính xác, đúng mục đích, tăng cường vòng quay đồng vốn, bảo tồn vốn, đảm bảo kinh doanh hiệu quả, trên cơ sở tăng cường các biện pháp tiết kiệm chi phí sản xuất và công tác thu hồi công nợ.

### 6. Công tác quản trị doanh nghiệp

- Ngoài mục tiêu về doanh thu, lợi nhuận, việc nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp là nhiệm vụ trọng tâm của Ban giám đốc trong năm 2015. Cùng với việc đổi mới mô hình tổ chức vận hành, hàng loạt các quy chế, quy trình đồng bộ được ban hành, điều chỉnh và bổ sung, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2008. Các quy chế được vận hành đồng bộ, công tác quản lý chi phí được tăng cường, từng bước củng cố và nâng cao tinh thần trách nhiệm trong mỗi CBCNV.

### 7. Công tác tổ chức nhân sự

- Công ty đã thực hiện tốt các quy định hiện hành của Nhà Nước. Điều lệ và quy chế quản lý của Công ty đảm bảo các quyền và nghĩa vụ hợp pháp, chính đáng của người lao động.

- Thực hiện đúng các chế độ, các quy định của pháp luật về lao động và các thỏa thuận giữa người sử dụng lao động với người lao động theo Hợp đồng lao động.
- Tổ chức các lớp huấn luyện về ATLĐ, huấn luyện về công tác phòng chống cháy nổ cho CBCNV. Cấp phát bảo hộ lao động theo quy định hiện hành.
- Công tác tuyển chọn cán bộ chuyên viên có trình độ chuyên môn để bổ sung cho các phòng ban và các xưởng sản xuất; Các vị trí công tác đã phát huy được hiệu quả tốt.
- Thực hiện có hiệu quả công tác ATLĐ - PCCN và bảo vệ môi trường; Năm 2015, không để xảy ra mất ATLĐ đối với người và trang thiết bị lao động.

## **V. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty.**

### **1. Đánh giá về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

HĐQT đánh giá cao kết quả điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban giám đốc, đảm bảo SXKD tăng trưởng và phát triển ổn định.

HĐQT cũng nhất trí với các kết quả kinh doanh mà công ty đã đạt được trong năm 2015 như Báo cáo của ông giám đốc đã trình bày và đã được kiểm toán xác nhận. Năm 2015 công ty đã thực hiện vượt các chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông đề ra về tổng giá trị doanh thu, tổng lợi nhuận đạt được, thực hiện kế hoạch trả cổ tức theo chỉ đạo của HĐQT, đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 đề ra và có tích lũy về tài chính để tăng vốn chủ sở hữu. Các chỉ tiêu chính đạt được như sau:

a - Doanh thu hoạt động kinh doanh năm 2015 đạt 158,22 tỷ đồng tăng so với năm 2014 là 208,6% và đạt 120% so với kế hoạch.

b - Doanh thu hoạt động tài chính năm 2015 đạt 262 triệu đồng tăng 133% so với năm 2014; cổ tức được chia với Công ty CIE, công ty CIE1 và BIDV của năm 2015 đều được xác nhận vào năm 2015.

c - Thu nhập khác năm 2015 là 1,15 tỷ, là do Công ty thanh lý tài sản cũ hỏng không còn nhu cầu sử dụng và lợi nhuận từ tổng thầu thi công cọc đại trà dự án 164 Khuất Duy Tiến.

d - Chi phí tài chính: năm 2015 tăng so với năm 2014 là 18.391 triệu đồng. Do năm 2015 phân bổ chi phí lãi vay thực hiện dự án vào xác định kết quả.

e - Chi phí quản lý: năm 2015 tăng so với năm 2014 do tăng lương cho người lao động.

f - Về lợi nhuận: Lợi nhuận kế toán sau thuế năm 2015 đạt 2,15 tỷ đồng tăng 1019% so với năm 2014 và đạt 146,25% so với Nghị quyết. Có đủ nguồn lợi nhuận để trả cổ tức, trích BS quỹ đầu tư phát triển và tích lũy.

### **2. Đánh giá về công tác điều hành sản xuất kinh doanh:**

- Bộ máy lãnh đạo điều hành công ty: Đoàn kết, năng động, tích cực, phối hợp hoạt động nhịp nhàng trong các lĩnh vực được giao.
- Các bộ phận chức năng đã chú trọng tổ chức lại hoạt động mang tính chuyên môn cao, hoàn thiện các quy trình công nghệ trong sản xuất kinh doanh.
- Kiểm tra, đánh giá và áp dụng có hiệu quả hệ thống quản lý ISO 9001-2008 trong sản xuất, kinh doanh, quản trị và điều hành công ty.

### **3. Đánh giá tình hình tài chính của công ty**

Quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn vốn; bảo toàn và phát triển nguồn vốn chủ sở hữu. Tổng nguồn vốn chủ sở hữu của công ty tại thời điểm 31/12/2015 là: 42,33 tỷ đồng, tăng 4,16 % so với năm 2014. Cơ cấu cụ thể vốn chủ sở hữu của công ty như sau:

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 25,00 tỷ đồng.
- Thặng dư vốn cổ phần: 6,121 tỷ đồng.
- Quỹ đầu tư phát triển: 9,05 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 2,17 tỷ đồng.

Tuy nhiên có một chỉ tiêu cần lưu ý: Các khoản phải thu khách hàng cuối năm so với đầu năm tăng 91 tỷ đồng do công ty ghi nhận doanh thu thi công dự án 164 Khuất Duy Tiến nhưng chưa được thanh toán, chủ đầu tư đã thanh toán trong quý 1 năm 2016. Các khoản phải thu khách hàng vẫn chiếm phần lớn trong tổng số tài sản lưu động (> 63%). Đặc biệt có một số nợ phải thu từ khách hàng khá lâu từ trên 3 năm chưa thu hồi được. Như vậy, công ty đã bị ứ đọng vốn trong khách hàng, phần nào ảnh hưởng đến hiệu quả sử dụng vốn. Đòi hỏi Công ty phải thường xuyên có các biện pháp hữu hiệu đôn đốc thu hồi thanh toán nợ, tránh để nợ lâu, phần đầu giảm tỷ trọng phải thu trong năm tiếp theo.

#### **4. Đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết của Đại hội cổ đông năm 2015**

- Trong năm qua Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2015 đề ra.
- Ban Giám đốc đã điều hành, xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh trong quản lý. Thực hiện nhiều giải pháp khả thi, hiệu quả để hoàn thành kế hoạch.

### **VI. Quản trị công ty**

#### **1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:**

- Thành viên và cơ cấu của HĐQT

Ông Vũ Hồ Việt	Chủ tịch - Bổ nhiệm ngày 26/06/2014
Ông Lê Quốc Tuấn	Phó Chủ tịch - Bổ nhiệm ngày 26/06/2014
Ông Hồ Tường Anh	Thành viên
Ông Đào Hồng Thanh	Thành viên
Bà Đinh Thị Huyền Trang	Thành viên

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của thành viên HĐQT: HĐQT gồm 5 thành viên với tỷ lệ nắm giữ cổ phần như sau:

Ông Vũ Hồ Việt	Chủ tịch nắm giữ 2,35%
Ông Lê Quốc Tuấn	Thành viên nắm giữ 6,66%
Ông Hồ Tường Anh	Thành viên nắm giữ 1,29%
Ông Đào Hồng Thanh	Thành viên nắm giữ 1,15%
Bà Đinh Thị Huyền Trang	Thành viên nắm giữ 0,44%

- Hoạt động của HĐQT:

Năm 2015, Hội đồng quản trị (HĐQT) đã hoạt động hiệu quả, theo đúng quy định của Điều lệ Công ty Cổ phần Kinh doanh Vật tư & Xây dựng và Luật Doanh Nghiệp hiện hành.

HĐQT đã họp đều đặn hàng quý, các thành viên HĐQT đã phát huy trách nhiệm, đóng góp hiệu quả và sự nhất trí cao trong công tác xây dựng, chỉ đạo thực hiện chiến lược phát triển công ty; theo dõi, đánh giá về chủ trương tình hình sản xuất, kinh doanh, đầu tư, phát triển sản xuất, các tồn tại cần giải quyết; Đề ra các nhiệm vụ để bộ phận điều hành thực hiện. Các vấn đề tồn tại nảy sinh trong năm đều được giải quyết kịp thời nhằm chỉ đạo thống nhất giữa



thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao của HĐQT do Đại Hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.

Thành viên HĐQT được thanh toán các chi phí như ăn, ở, đi lại và các chi phí hợp lý khác mà họ đã chi trả khi thực hiện nhiệm vụ được giao.

Số lượng thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, ban Giám đốc đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty (chưa có).

Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát, cổ đông lớn và các giao dịch khác của thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành, Ban kiểm soát và những người liên quan tới các đối tượng nói trên (chưa phát sinh)

## **VII. Báo cáo tài chính:**

*(Theo nội dung báo cáo tài chính kèm theo)*

Ngày 30 tháng 6 năm 2016

Người đại diện theo pháp luật



GIÁM ĐỐC  
*Lê Quốc Tuấn*